

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 8 năm 2022

DANH SÁCH HỌC SINH KHÔI 12 (CHÍNH THỨC)
NĂM HỌC 2022 - 2023

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH		LỚP CŨ	LỚP MỚI	GHI CHÚ
1	Nguyễn Phương	Anh	11A2	12A1	
2	Huỳnh Tiểu	Băng	11A1	12A1	
3	Trần Gia	Bảo	11A1	12A1	
4	Nguyễn Trần Kim	Bảo	11A7	12A1	
5	Vũ Lê Gia	Bảo	11A2	12A1	
6	Nguyễn Gia	Bảo	11A1	12A1	
7	Nguyễn Quốc	Bảo	11A2	12A1	
8	Phạm Duy	Bảo	11A2	12A1	
9	Tạ Ngọc	Bình	11A2	12A1	
10	Lâm Trần Thuý	Diễm	11A1	12A1	
11	Ngô Thị Mỹ	Hạnh	11A9	12A1	
12	Nguyễn Anh	Hào	11A2	12A1	
13	Đặng Anh	Hào	11A9	12A1	
14	Hoàng Thị Thu	Hiền	11A2	12A1	
15	Nguyễn Mai Diệu	Hiền	11A2	12A1	
16	Nguyễn Thành	Hiệp	11A9	12A1	
17	Nguyễn Trung	Hiếu	11A1	12A1	
18	Hồ Đình	Hiếu	11A5	12A1	
19	Lê Thị Thanh	Hương	11A9	12A1	
20	Lê Kim	Huy	11A11	12A1	
21	Vũ Hoàng Kim	Khánh	11A2	12A1	
22	Bùi Anh	Kiệt	11A2	12A1	
23	Đặng Phi	Long	11A1	12A1	
24	Thân Trần Thiên	Nga	11A1	12A1	
25	Trần Thị Tuyết	Ngân	11A8	12A1	
26	Vương Gia	Phát	11A2	12A1	
27	Cao Bá	Phước	11A7	12A1	
28	Vương Tú	Quyên	11A5	12A1	
29	Trần Thị Như	Quỳnh	11A11	12A1	
30	Lăng Hoàng	Sơn	11A1	12A1	
31	Huỳnh Lê	Sơn	11A5	12A1	
32	Trần Hoàng Quốc	Thái	11A1	12A1	
33	Lê Đức	Thắng	11A11	12A1	
34	Hà Thị Thanh	Thảo	11A2	12A1	
35	Bùi Nguyễn Phương	Thảo	11A1	12A1	
36	Bùi Thị Phương	Thảo	11A1	12A1	
37	Hoàng Minh	Trí	11A2	12A1	
38	Nguyễn Hà Phương	Trúc	11A11	12A1	
39	Võ Minh	Tuấn	11A1	12A1	
40	Lê Thanh	Tùng	11A2	12A1	
41	Trần Yến	Vy	11A1	12A1	
42	Nguyễn Ngọc Như	Ý	11A11	12A1	

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 8 năm 2022

DANH SÁCH HỌC SINH KHÔI 12 (CHÍNH THỨC)
NĂM HỌC 2022 - 2023

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH		LỚP CŨ	LỚP MỚI	GHI CHÚ
1	Nguyễn Thị Hồng	Anh	11A8	12A2	
2	Đào Thế	Anh	11A12	12A2	
3	Lê Đức	Anh	11A11	12A2	
4	Trịnh Tuấn	Anh	11A5	12A2	
5	Phạm Nguyễn Tuấn	Anh	11A7	12A2	
6	Mai Tuấn	Anh	HSM	12A2	
7	Phan Trần Ngọc	Anh	11A9	12A2	
8	Nguyễn Đặng Quốc	Bảo	11A8	12A2	
9	Đinh Trần Quốc	Bảo	11A8	12A2	
10	Vũ Quang	Dự	11A11	12A2	
11	Nguyễn Minh	Đức	11A5	12A2	
12	Trịnh Võ Quốc	Dương	11A5	12A2	
13	Đinh Thị Mỹ	Hà	11A11	12A2	
14	Trần Thu	Hằng	11A3	12A2	
15	Biện Công	Hiếu	11A11	12A2	
16	Nguyễn Thanh Nhật	Hoàng	11A5	12A2	
17	Nguyễn Minh	Hoàng	11A6	12A2	
18	Vũ Việt	Hoàng	11A7	12A2	
19	Đinh Thanh	Hùng	11A11	12A2	
20	Trần Anh	Khoa	11A12	12A2	
21	Võ Ngọc Khánh	Linh	11A9	12A2	
22	Trần Hoàng	Long	11A9	12A2	
23	Trịnh Hoàng Bình	Minh	11A5	12A2	
24	Nguyễn Công	Minh	11A9	12A2	
25	Nguyễn Quang	Minh	11A3	12A2	
26	Nguyễn Minh Trang	My	11A11	12A2	
27	Vũ Hoàng	Nam	11A10	12A2	
28	Đào Ngọc Bảo	Nhi	11A12	12A2	
29	Lý Huỳnh Hạo	Nhiên	HL	12A2	
30	Trịnh Xuân	Phước	11A4	12A2	
31	Trần Hoàng Nam	Phương	11A11	12A2	
32	Lê Thị Diễm	Quỳnh	11A12	12A2	
33	Lê Thái Duy	Tâm	11A11	12A2	
34	Nguyễn Đạt	Thành	11A10	12A2	
35	Nguyễn Ngọc Phương	Thảo	11A11	12A2	
36	Phạm Hoàng	Thảo	11A10	12A2	
37	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	11A3	12A2	
38	Nguyễn Thị Phương	Thảo	11A11	12A2	
39	Lê Phước	Thịnh	11A9	12A2	
40	Nguyễn Lê Anh	Thư	11A11	12A2	
41	Kiều Kim	Thy	11A8	12A2	
42	Tổng Thị Thùy	Trang	11A8	12A2	
43	Nguyễn Thanh	Trúc	11A10	12A2	
44	Nguyễn Trọng	Vũ	11A12	12A2	
45	Lê Vũ Khánh	Vy	11A6	12A2	

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 8 năm 2022

***DANH SÁCH HỌC SINH KHÔI 12 (CHÍNH THỨC)**
NĂM HỌC 2022 - 2023

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	LỚP CŨ	LỚP MỚI	GHI CHÚ
1	Đào Hà Kiều Anh	11A3	12A3	
2	Vũ Tiến Anh	11A12	12A3	
3	Nguyễn Ngọc Ánh	11A11	12A3	
4	Trần Nguyễn Thanh Bình	11A6	12A3	
5	Nguyễn Văn Đại	11A11	12A3	
6	Nguyễn Trọng Đạt	11A12	12A3	
7	Trần Mạnh Đức	11A9	12A3	
8	Nguyễn Tri Dũng	11A3	12A3	
9	Dương Văn Được	11A8	12A3	
10	Nguyễn Khánh Duy	11A9	12A3	
11	Bùi Mỹ Duyên	11A5	12A3	
12	Phạm Đỗ Trí Hà	HL	12A3	
13	Nguyễn Minh Hiếu	11A5	12A3	
14	Trịnh Quang Huy	11A11	12A3	
15	Trần Ngọc Huyền	11A4	12A3	
16	Nguyễn Quang Khải	11A7	12A3	
17	Phan Việt Khang	11A12	12A3	
18	Đặng Nguyễn Đăng Khoa	11A11	12A3	
19	Trần Đăng Khoa	11A12	12A3	
20	Nguyễn Trung Kiên	11A3	12A3	
21	Đào Ngọc Kim	11A3	12A3	
22	Ngô Thị Khánh Linh	11A9	12A3	
23	Nguyễn Thị Ánh Linh	11A7	12A3	
24	Trịnh Hoàng Long	11A3	12A3	
25	Cao Phi Long	11A8	12A3	
26	Nguyễn Công Hoàng Minh	11A11	12A3	
27	Lê Công Minh	11A9	12A3	
28	Vưu Minh Nam	11A5	12A3	
29	Hoàng Minh Nhật	11A10	12A3	
30	Phạm Thị Quỳnh Như	11A11	12A3	
31	Nguyễn Ngọc Oanh	11A8	12A3	
32	Nguyễn Duy Pháp	11A10	12A3	
33	Võ Đại Phát	11A7	12A3	
34	Lê Đức Phát	11A12	12A3	
35	Trần Nhất Phong	11A2	12A3	
36	Nguyễn Hoàng Minh Quân	11A10	12A3	
37	Trương Minh Tài	11A8	12A3	
38	Dương Duy Tân	HL	12A3	
39	Phạm Hữu Việt Thắng	11A6	12A3	
40	Nguyễn Thị Thanh Thảo	11A12	12A3	
41	Lương Thanh Thảo	11A9	12A3	
42	Võ Ngọc Anh Thư	11A3	12A3	
43	Nguyễn Anh Tuấn	11A5	12A3	
44	Đặng Quốc Việt	11A5	12A3	

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 8 năm 2022

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 12 (CHÍNH THỨC)
NĂM HỌC 2022 - 2023

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH		LỚP CŨ	LỚP MỚI	GHI CHÚ
1	Nguyễn Hà Thiên	Anh	11A11	12A4	
2	Đậu Đức	Anh	11A3	12A4	
3	Tô Hữu	Bằng	11A1	12A4	
4	Nguyễn Vương	Bằng	11A8	12A4	
5	Nguyễn Nhựt	Chiêu	11A1	12A4	
6	Nguyễn Thành	Chung	11A2	12A4	
7	Lê Thái Hồng	Đức	11A1	12A4	
8	Nguyễn Thái	Hà	11A2	12A4	
9	Nguyễn Lương Diệp	Hân	11A1	12A4	
10	Nguyễn Đức	Hậu	11A1	12A4	
11	Phạm Huỳnh Xuân	Hồng	11A2	12A4	
12	Lưu Quốc	Hùng	11A6	12A4	
13	Vũ Quang	Huy	11A12	12A4	
14	Đoàn Thị	Huyền	11A1	12A4	
15	Võ Hoàng Minh	Kha	11A2	12A4	
16	Nguyễn Hoàng	Khải	11A2	12A4	
17	Đinh Trần Minh	Khang	11A10	12A4	
18	Nguyễn Minh	Khôi	11A2	12A4	
19	Đặng Bảo	Khương	11A1	12A4	
20	Nguyễn Tiến	Kiên	11A1	12A4	
21	Nguyễn Thùy	Linh	11A1	12A4	
22	Nguyễn Minh	Luân	11A8	12A4	
23	Trần Ngọc Sương	Mai	11A1	12A4	
24	Nguyễn Huyền	My	11A7	12A4	
25	Nguyễn Thị Quỳnh	Nga	11A2	12A4	
26	Nguyễn Thảo	Ngân	11A1	12A4	
27	Nguyễn Đặng Thiên	Ngân	11A4	12A4	
28	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	11A6	12A4	
29	Trần Đình Như	Ngọc	11A1	12A4	
30	Lê Khôi	Nguyễn	11A1	12A4	
31	Nguyễn Thiện	Nhi	11A2	12A4	
32	Nguyễn Ngọc Mỹ	Nhung	11A2	12A4	
33	Đinh Lê Hồng	Phong	11A7	12A4	
34	Đoàn Võ Thiên	Phúc	11A2	12A4	
35	Nguyễn Thanh	Phúc	11A3	12A4	
36	Đỗ Thị	Phượng	11A8	12A4	
37	Đặng Kinh	Quốc	11A2	12A4	
38	Trần Tấn	Tài	11A1	12A4	
39	Nguyễn Quốc	Thắng	11A2	12A4	
40	Nguyễn Ngọc Trang	Thanh	11A11	12A4	
41	Nguyễn Tiến	Thành	11A7	12A4	
42	Phan Huyền	Thơ	11A1	12A4	
43	Lê Minh	Thư	11A2	12A4	
44	Lê Ngọc Thanh	Thùy	11A2	12A4	
45	Trần Đình	Toán	11A1	12A4	
46	Hoàng Thị Phụng	Trâm	11A2	12A4	
47	Nguyễn Minh Thanh	Trâm	11A2	12A4	
48	Trần Thị Minh	Trang	11A12	12A4	
49	Nguyễn Thị Đoàn	Trang	11A11	12A4	
50	Nguyễn Đoàn Cát	Tường	11A2	12A4	
51	Đàm Thảo	Vân	11A1	12A4	
52	Đàm Thảo	Vi	11A1	12A4	
53	Vũ Quốc	Việt	11A11	12A4	
54	Huỳnh Thụy Hoài	Vy	11A2	12A4	

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 8 năm 2022

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 12 (CHÍNH THỨC)
NĂM HỌC 2022 - 2023

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH		LỚP CŨ	LỚP MỚI	GHI CHÚ
1	Lê Thái	An	11A8	12A5	
2	Phạm Tuấn	An	11A9	12A5	
3	Trịnh Lê Tuấn	Anh	11A6	12A5	
4	Nguyễn Thị Kim	Anh	11A11	12A5	
5	Nguyễn Thị Phương	Anh	11A7	12A5	
6	Nguyễn Phương	Anh	11A3	12A5	
7	Trần Quốc	Anh	11A8	12A5	
8	Thân Hoàng Hải	Anh	11A8	12A5	
9	Nguyễn Gia	Bảo	11A6	12A5	
10	Hoàng Quảng	Đạt	11A1	12A5	
11	Nguyễn Quang	Đạt	11A10	12A5	
12	Trần Đình	Đức	11A4	12A5	
13	Võ Khương	Duy	11A3	12A5	
14	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	11A9	12A5	
15	Nguyễn Thị Mai	Hân	11A7	12A5	
16	Trương Gia	Huy	11A9	12A5	
17	Nguyễn Quốc	Huy	11A7	12A5	
18	Phạm Gia	Huy	11A8	12A5	
19	Nguy Tuấn	Kiệt	11A4	12A5	
20	Đào Nhật	Linh	11A8	12A5	
21	Nguyễn Cao Hồng	Loan	11A4	12A5	
22	Nguyễn Hoàng	Lộc	11A8	12A5	
23	Vũ Thiên	Long	11A7	12A5	
24	Nguyễn Đức	Mẫn	11A10	12A5	
25	Phan Khải	Minh	11A6	12A5	
26	Phạm Như Uyên	My	11A10	12A5	
27	Phan Trà	My	11A5	12A5	
28	Nguyễn Như	Mỹ	11A12	12A5	
29	Trịnh Chí	Nam	11A8	12A5	
30	Dương Thị Kim	Ngân	11A5	12A5	
31	Trần Nguyễn Trọng	Nghĩa	11A4	12A5	
32	Đỗ Trọng	Nghĩa	11A9	12A5	
33	Lê Phúc	Nguyễn	11A9	12A5	
34	Nguyễn Hoàng Minh	Nhật	11A6	12A5	
35	Triệu Minh	Nhật	11A4	12A5	
36	Nguyễn Phương	Nhi	11A5	12A5	
37	Nguyễn Thanh	Phát	11A4	12A5	
38	Nguyễn Văn Tấn	Phát	11A4	12A5	
39	Nguyễn Hoàng	Phúc	11A3	12A5	
40	Nguyễn Minh	Quân	11A6	12A5	
41	Nguyễn Đình	Quyên	11A4	12A5	
42	Đình Ngọc Tú	Quỳnh	11A4	12A5	
43	Phùng Thị Phương	Thảo	11A10	12A5	
44	Nguyễn Đình	Thị	11A11	12A5	
45	Nguyễn Trần Thùy	Tiến	11A6	12A5	
46	Nguyễn Tân	Tiến	11A7	12A5	
47	Nguyễn Huỳnh Bảo	Trần	11A11	12A5	
48	Đỗ Thùy	Trang	11A6	12A5	
49	Huỳnh Lê Thanh	Trúc	11A1	12A5	
50	Tạ Quang	Trung	11A3	12A5	
51	Trần Thị Phương	Uyên	11A4	12A5	
52	Trần Thảo	Vy	11A9	12A5	
53	Nguyễn Đặng Khánh	Vy	11A7	12A5	
54	Lê Thị Minh	Xuân	11A7	12A5	
55	Phạm Hà Hải	Yến	11A4	12A5	

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 8 năm 2022

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 12 (CHÍNH THỨC)
NĂM HỌC 2022 - 2023

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH		LỚP CŨ	LỚP MỚI	GHI CHÚ
1	Kiều Minh	Anh	11A8	12A6	
2	Đỗ Cao Quốc	Anh	11A3	12A6	
3	Ngô Đình Gia	Bảo	11A9	12A6	
4	Đinh Sỹ Chí	Bảo	11A3	12A6	
5	Phạm Thị Ngọc	Bích	11A10	12A6	
6	Bùi Phạm Kim	Chi	11A10	12A6	
7	Nguyễn Vương Bảo	Duy	11A4	12A6	
8	Lê Hoàng	Hải	11A12	12A6	
9	Nguyễn Trần Gia	Hân	11A8	12A6	
10	Châu Thị Ngọc	Hân	11A4	12A6	
11	Lê Nguyễn Hân	Hân	11A4	12A6	
12	Lê Minh	Hiếu	11A11	12A6	
13	Phạm Hiếu	Hòa	11A11	12A6	
14	Nguyễn Minh	Hoàng	11A9	12A6	
15	Trần	Hoàng	11A4	12A6	
16	Nguyễn Ngô Công	Hùng	11A5	12A6	
17	Trịnh Minh	Hùng	11A5	12A6	
18	Lê Gia	Huy	11A4	12A6	
19	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	11A7	12A6	
20	Nguyễn Trúc	Huỳnh	11A4	12A6	
21	Lê Văn	Khang	11A6	12A6	
22	Trần Trịnh Gia	Khang	11A8	12A6	
23	Đặng Gia	Khiêm	11A4	12A6	
24	Văn Công	Khoa	11A8	12A6	
25	Nguyễn Phạm Minh	Khôi	11A5	12A6	
26	Huỳnh Lê Minh	Khôi	11A3	12A6	
27	Nguyễn Trung	Kiên	11A5	12A6	
28	Lý Phụng	Kỳ	11A6	12A6	
29	Nguyễn Thị Mai	Lan	11A12	12A6	
30	Trần Phương	Linh	11A7	12A6	
31	Bùi Vũ Trúc	Linh	11A4	12A6	
32	Trà Huỳnh Duy	Long	11A9	12A6	
33	Nguyễn Vũ Minh	Long	11A9	12A6	
34	Trần Quang	Minh	11A9	12A6	
35	Phan Thành	Nghiệp	11A5	12A6	
36	Đỗ Gia	Phát	11A4	12A6	
37	Nguyễn Vũ Hoàng	Phong	11A6	12A6	
38	Võ Công	Phú	11A9	12A6	
39	Cao Nguyễn Hồng	Phúc	11A9	12A6	
40	Mai Nguyễn Hoàng	Phúc	11A7	12A6	
41	Nguyễn Mai Nhật	Phương	11A6	12A6	
42	Nguyễn Hoàng	Quân	11A9	12A6	
43	Nguyễn Minh	Quân	11A11	12A6	
44	Nguyễn Hoàng	Quân	11A4	12A6	
45	Lê Gia	Quốc	11A4	12A6	
46	Nguyễn Ngọc Bảo	Quyên	11A11	12A6	
47	Huỳnh Tấn	Tài	11A5	12A6	
48	Nguyễn Vũ	Thanh	11A11	12A6	
49	Nguyễn Phước	Thịnh	11A6	12A6	
50	Võ Phạm Mai	Trần	11A10	12A6	
51	Nguyễn Minh Hồng	Trúc	11A3	12A6	
52	Lê Đình	Tùng	11A4	12A6	
53	Phạm Tường	Vi	11A10	12A6	
54	Văn Khánh	Vy	11A6	12A6	
55	Nguyễn Đàm Thảo	Vy	11A4	12A6	

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 8 năm 2022

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 12 (CHÍNH THỨC)
NĂM HỌC 2022 - 2023

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH		LỚP CŨ	LỚP MỚI	GHI CHÚ
1	Nguyễn Vĩ	An	11A5	12A7	
2	Nguyễn Thiên	Ân	11A5	12A7	
3	Hà Minh Khôi	Anh	11A5	12A7	
4	Đỗ Quỳnh	Anh	11A12	12A7	
5	Vũ Thiên	Anh	11A7	12A7	
6	Nguyễn Hoàng	Anh	11A7	12A7	
7	Nguyễn Minh Ngọc	Ánh	11A8	12A7	
8	Nguyễn Trọng Đỗ	Bằng	11A12	12A7	
9	Ngô Gia	Bảo	11A6	12A7	
10	Nguyễn Văn Thanh	Bình	11A5	12A7	
11	Đoàn Minh	Chính	11A10	12A7	
12	Ngô Anh	Đức	11A3	12A7	
13	Nguyễn Mạnh	Dũng	11A11	12A7	
14	Huỳnh Tiến	Dũng	11A7	12A7	
15	Phạm Đại	Dương	11A9	12A7	
16	Nguyễn Văn	Hải	11A4	12A7	
17	Trần Thị Thu	Hương	11A5	12A7	
18	Nguyễn Quỳnh	Hương	11A12	12A7	
19	Võ Hoàng	Khang	11A10	12A7	
20	Trần Đình	Khánh	11A4	12A7	
21	Bùi Bằng	Khuong	11A8	12A7	
22	Nguyễn Trung	Kiên	11A6	12A7	
23	Võ Xuân	Kiên	11A6	12A7	
24	Nguyễn Tuấn	Kiệt	11A1	12A7	
25	Nguyễn Hoàng Khánh	Linh	11A4	12A7	
26	Phạm Thành	Long	11A3	12A7	
27	Lê Nguyễn Hoàng	Mai	11A6	12A7	
28	Nguyễn Phước Nhật	Minh	11A2	12A7	
29	Ngô Lâm Hiên	Minh	11A6	12A7	
30	Nguyễn Trần Khôi	Nguyên	11A3	12A7	
31	Nguyễn Lư Ánh	Nguyệt	11A8	12A7	
32	Vũ Trọng	Nhân	11A3	12A7	
33	Đặng Minh	Nhật	11A8	12A7	
34	Trần Ngọc Uyên	Nhi	11A8	12A7	
35	Lý Ngọc Tâm	Như	11A5	12A7	
36	Ngô Nguyễn Minh	Nhựt	11A6	12A7	
37	Trương Công	Phi	11A6	12A7	
38	Trịnh Gia	Phúc	11A10	12A7	
39	Nguyễn Thụy Mai	Phương	11A10	12A7	
40	Vũ Minh	Quân	11A8	12A7	
41	Vũ Minh	Quân	11A3	12A7	
42	Trần Lâm Như	Quỳnh	11A5	12A7	
43	Nguyễn Văn Tấn	Tài	11A8	12A7	
44	Trương Vũ Ngọc	Tâm	11A7	12A7	
45	Hồ Hữu	Thịnh	11A5	12A7	
46	Nguyễn Ngọc Trúc	Thy	11A3	12A7	
47	Dương Thị Bảo	Trâm	11A6	12A7	
48	Vũ Bảo	Trần	11A9	12A7	
49	Nguyễn Minh	Trí	11A6	12A7	
50	Nguyễn Thị Thục	Trinh	11A1	12A7	
51	Trần Lê Thanh	Trúc	11A1	12A7	
52	Võ Nguyên	Vũ	11A10	12A7	
53	Phan Nhật Thảo	Vy	11A1	12A7	

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 8 năm 2022

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 12 (CHÍNH THỨC)

NĂM HỌC 2022 - 2023

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH		LỚP CŨ	LỚP MỚI	GHI CHÚ
1	Lê Trần Thanh	An	11A9	12A8	
2	Đinh Vũ Hoàng	Anh	11A4	12A8	
3	Nguyễn Lê Phương	Anh	11A10	12A8	
4	Nguyễn Thị Phương	Anh	11A3	12A8	
5	Tsai Yi	Chuan	11A7	12A8	
6	Lê Nguyễn Thành	Đạt	11A12	12A8	
7	Trần Chí	Đạt	11A3	12A8	
8	Nguyễn Thị Mai	Gương	11A5	12A8	
9	Đào Như	Hàng	11A7	12A8	
10	Phạm Mỹ	Hàng	11A5	12A8	
11	Huỳnh Đường Anh	Hào	11A5	12A8	
12	Trương Mỹ	Hòa	11A9	12A8	
13	Nguyễn Nhật	Hung	11A9	12A8	
14	Hồ Thái Mỹ	Hương	11A8	12A8	
15	Phạm Anh	Huy	11A5	12A8	
16	Đỗ Hoàng	Huy	11A4	12A8	
17	Trần Gia	Huy	11A9	12A8	
18	Nguyễn Gia	Huy	11A9	12A8	
19	Nguyễn	Khánh	11A12	12A8	
20	Nguyễn Đăng	Khoa	11A12	12A8	
21	Trần Thị	Lệ	11A10	12A8	
22	Nguyễn Ngọc Thùy	Linh	11A9	12A8	
23	Trần Quỳnh	Mai	11A9	12A8	
24	Vũ Đức	Nam	11A9	12A8	
25	Trần Nguyễn Hoài	Nam	11A4	12A8	
26	Lê Thị Thanh	Ngân	11A5	12A8	
27	Thân Hoàng Kim	Ngân	11A9	12A8	
28	Nguyễn Thụy Đông	Nghi	11A5	12A8	
29	Nguyễn Trọng	Nghĩa	11A3	12A8	
30	Đoàn Thanh Thảo	Như	11A10	12A8	
31	Lê Đức	Phát	11A11	12A8	
32	Nguyễn Minh Nhân Thiên	Phú	11A10	12A8	
33	Nguyễn Tấn	Phúc	11A10	12A8	
34	Nguyễn Minh	Quyền	11A6	12A8	
35	Triệu Như	Quỳnh	11A12	12A8	
36	Chu Thị Như	Quỳnh	11A3	12A8	
37	Phạm Thành	Tài	11A4	12A8	
38	Nguyễn Lê	Tài	11A11	12A8	
39	Trần Quang	Thiện	11A11	12A8	
40	Nguyễn Tiến	Thịnh	11A7	12A8	
41	Lý Minh	Thư	11A3	12A8	
42	Nguyễn Minh	Thuận	11A5	12A8	
43	Nguyễn Lê Thùy	Tiên	11A10	12A8	
44	Nguyễn Mạnh	Tiến	11A10	12A8	
45	Nguyễn Trương Bá	Tín	11A8	12A8	
46	Võ Minh	Trí	11A5	12A8	
47	Ngô Quang	Trường	11A14	12A8	
48	Nguyễn Quang	Tuấn	11A7	12A8	
49	Nguyễn Minh	Tuấn	11A11	12A8	
50	Phạm Minh	Tuấn	11A7	12A8	
51	Nguyễn Ngọc Tường	Vy	11A2	12A8	
52	Phạm Thị Mỹ	Vy	11A12	12A8	
53	Đoàn Trần Thảo	Vy	11A7	12A8	
54	Huỳnh Trí	Vỹ	11A12	12A8	
55	Đỗ Hoài Như	Ý	11A4	12A8	

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 8 năm 2022

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 12 (CHÍNH THỨC)
NĂM HỌC 2022 - 2023

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	LỚP CŨ	LỚP MỚI	GHI CHÚ
1	Lê Duy Ân	11A12	12A9	
2	Nguyễn Hồng Ân	11A10	12A9	
3	Phạm Quỳnh Anh	11A7	12A9	
4	Tô Lê Phương Anh	11A1	12A9	
5	Quán Trần Tuyết Anh	11A8	12A9	
6	Vân Thị Phương Anh	11A6	12A9	
7	Phạm Thị Nguyệt Ánh	HSM	12A9	
8	Nguyễn Lê Quốc Bảo	11A6	12A9	
9	Đặng Huy Danh	11A8	12A9	
10	Nguyễn Anh Đức	11A5	12A9	
11	Trịnh Hoàng Dũng	11A3	12A9	
12	Lưu Nguyễn Trường Giang	11A8	12A9	
13	Trương Gia Hân	11A12	12A9	
14	Đặng Xuân Hào	11A7	12A9	
15	Nguyễn Mạnh Huy Hoàng	11A6	12A9	
16	Nguyễn Huy Hoàng	11A3	12A9	
17	Trần Việt Hoàng	11A4	12A9	
18	Ngô Nhật Hoàng	11A5	12A9	
19	Trần Thị Kim Hồng	11A10	12A9	
20	Phạm Việt Hùng	11A11	12A9	
21	Hoàng Mạnh Hùng	11A3	12A9	
22	Nguyễn Quốc Huy	11A5	12A9	
23	Nguyễn Đức Huy	11A3	12A9	
24	Huỳnh Nhật Huy	11A6	12A9	
25	Trần Vũ Anh Khoa	11A6	12A9	
26	La Nguyễn Khôi	11A6	12A9	
27	Lê Tuấn Kiệt	11A5	12A9	
28	Lê Tuấn Kiệt	11A10	12A9	
29	Nguyễn Ngọc Xuyên Lan	11A8	12A9	
30	Nguyễn Trần Kim Lộc	11A4	12A9	
31	Lê Hoàng Phương Nam	11A3	12A9	
32	Trần Hà Thiên Ngân	11A12	12A9	
33	Phạm Kim Hồng Ngọc	11A6	12A9	
34	Trần Bảo Ngọc	11A4	12A9	
35	Đặng Quốc Nhân	11A10	12A9	
36	Lê Đình Nhật	11A8	12A9	
37	Nguyễn Hữu Nhật	11A6	12A9	
38	Lã Đình Phúc	11A7	12A9	
39	Nguyễn Đỗ Thiên Phước	11A6	12A9	
40	Thân Minh Quang	11A10	12A9	
41	Phạm Minh Quyết	11A8	12A9	
42	Nguyễn Bảo Quỳnh	11A6	12A9	
43	Nguyễn Thành Tài	11A4	12A9	
44	Phùng Quang Tâm	11A7	12A9	
45	Nguyễn Đình Thái	11A4	12A9	
46	Nguyễn Anh Thư	11A5	12A9	
47	Trần Nguyễn Anh Thư	11A11	12A9	
48	Đỗ Minh Thy	11A4	12A9	
49	Nguyễn Hữu Tiến	11A2	12A9	
50	Nguyễn Trần Công Toàn	11A3	12A9	
51	Nguyễn Minh Triết	11A10	12A9	
52	Lương Nguyễn Mai Trinh	11A12	12A9	
53	Phan Minh Tuấn	11A12	12A9	
54	Tôn Nữ Tường Vy	11A7	12A9	
55	Nguyễn Ngọc Như Ý	11A9	12A9	

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 8 năm 2022

DANH SÁCH HỌC SINH KHÔI 12 (CHÍNH THỨC)
NĂM HỌC 2022 - 2023

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH		LỚP CŨ	LỚP MỚI	GHI CHÚ
1	Thân Công Tuấn	Anh	11A8	12A10	
2	Đặng Trường	Giang	11A9	12A10	
3	Quang Gia	Hân	11A2	12A10	
4	Bùi Thanh Trúc	Hoa	11A2	12A10	
5	Lê Minh	Hoàn	11A11	12A10	
6	Đặng Mai	Hương	11A2	12A10	
7	Trần Thụy Hoàng	Lam	11A12	12A10	
8	Đào Khánh	Linh	11A1	12A10	
9	Nguyễn Lê Thị Bảo	Linh	11A11	12A10	
10	Đặng Nhật	Minh	11A2	12A10	
11	Phạm Bình	Minh	11A9	12A10	
12	Vũ Ngọc Khiết	My	11A7	12A10	
13	Nguyễn Thị Trà	My	11A9	12A10	
14	Nguyễn Hoàng	Nam	11A1	12A10	
15	Nguyễn Trần Nhật	Nam	11A6	12A10	
16	Đào Như	Ngọc	HL	12A10	
17	Trần Trang	Nhung	11A5	12A10	
18	Nguyễn Thuận	Phát	11A3	12A10	
19	Nguyễn Thanh	Phương	11A2	12A10	
20	Nguyễn Thế	Quân	11A1	12A10	
21	Lê Ngọc	Quang	11A2	12A10	
22	Nguyễn Anh	Quốc	11A12	12A10	
23	Phan Quang Phú	Quý	11A12	12A10	
24	Hà Trường	Quyên	11A9	12A10	
25	Nguyễn Phương	Quỳnh	11A7	12A10	
26	Nguyễn Từ	Tâm	11A2	12A10	
27	Dương Trần Nhật	Tân	11A10	12A10	
28	Lê Quang	Thành	11A1	12A10	
29	Hoàng Ngọc Minh	Thư	11A12	12A10	
30	Nguyễn Văn Mạnh	Trí	11A1	12A10	
31	Vũ Hoàng Xuân	Trúc	11A6	12A10	
32	Phan Cẩm	Tú	11A6	12A10	
33	Nguyễn Phương	Uyên	11A14	12A10	
34	Hoàng Thị Mai	Vân	11A1	12A10	
35	Nguyễn Đào Hằng	Vân	11A5	12A10	
36	Đào Thanh	Vân	11A11	12A10	
37	Nguyễn Ngọc Khánh	Vy	11A1	12A10	
38	Đỗ Tường	Vy	11A1	12A10	
39	Từ Ngọc Như	Ý	11A9	12A10	
40	Nguyễn Thị Hồng	Yến	11A2	12A10	

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 8 năm 2022

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 12 (CHÍNH THỨC)
NĂM HỌC 2022 - 2023

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH		LỚP CŨ	LỚP MỚI	GHI CHÚ
1	Nguyễn Hoài	An	11A9	12A11	
2	Võ Thảo	Anh	11A3	12A11	
3	Hoàng Thị Mai	Anh	11A7	12A11	
4	Trần Thế	Anh	11A18	12A11	
5	Phan Văn	Bình	11A4	12A11	
6	Dương Hiền Hồng	Châu	11A6	12A11	
7	Trương Quang	Chung	11A3	12A11	
8	Hồ Thị Kim	Cương	11A7	12A11	
9	Nguyễn Văn Minh	Đan	11A11	12A11	
10	Nguyễn Quỳnh	Dung	11A11	12A11	
11	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Giao	11A8	12A11	
12	Hà Huyền Bảo	Hân	11A10	12A11	
13	Nguyễn Phan Gia	Hân	11A8	12A11	
14	Hồ Phan Mỹ	Hoa	11A6	12A11	
15	Nguyễn Thanh	Hoàng	11A4	12A11	
16	Lê Thanh	Hồng	11A11	12A11	
17	Trương Nhật Minh	Huy	11A13	12A11	
18	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	11A1	12A11	
19	Phạm Khánh	Linh	11A8	12A11	
20	Nguyễn Duy	Long	11A12	12A11	
21	Vũ Minh	Mẫn	11A12	12A11	
22	Nguyễn Hải	Mi	11A3	12A11	
23	Trần Hiếu	Minh	11A2	12A11	
24	Nguyễn Đình Quang	Minh	11A3	12A11	
25	Nguyễn Thị Ngọc	Minh	11A6	12A11	
26	Phan Nguyễn Hoàng	Minh	11A4	12A11	
27	Nguyễn Ngọc Hà	My	11A10	12A11	
28	Lê Thị Hồng	Nga	11A10	12A11	
29	Nguyễn Xuân	Nghi	11A12	12A11	
30	Phạm Ngọc Phương	Nghi	11A15	12A11	
31	Lê Thị Ngọc	Nhi	11A15	12A11	
32	Hồ Quý	Phúc	11A16	12A11	
33	Hồ Ngọc Tuyết	Phương	11A10	12A11	
34	Nguyễn Phương Như	Quỳnh	11A10	12A11	
35	Nguyễn Minh	Sang	11A5	12A11	
36	Lê Ngọc Đan	Thanh	11A9	12A11	
37	Trần Thanh	Thanh	11A3	12A11	
38	Lương Nguyễn Hiền	Thảo	11A5	12A11	
39	Nguyễn Mai Hoàng	Thọ	11A4	12A11	
40	Lê Thị Thu	Thủy	11A3	12A11	
41	Châu Ngọc	Thuyền	11A7	12A11	
42	Vũ Hồng Thủy	Tiến	11A5	12A11	
43	Trần Thị Thu	Trâm	11A12	12A11	
44	Nguyễn Trần Bảo	Trân	11A9	12A11	
45	Trần Minh	Tuấn	11A4	12A11	
46	Bùi Thanh	Tùng	11A7	12A11	
47	Nguyễn Thị Phương	Uyên	11A3	12A11	
48	Nguyễn Đoàn Phương	Uyên	11A3	12A11	
49	Nguyễn Quốc	Việt	11A14	12A11	
50	Lương Triệu	Vy	11A9	12A11	
51	Phạm Thị Triệu	Vy	11A11	12A11	
52	Nguyễn Ngọc Như	Ý	11A3	12A11	

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 8 năm 2022

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 12 (CHÍNH THỨC)
NĂM HỌC 2022 - 2023

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	LỚP CŨ	LỚP MỚI	GHI CHÚ
1	Nguyễn Phạm Quốc An	11A4	12A12	
2	Trần Phương Anh	11A10	12A12	
3	Hoàng Văn Anh	11A2	12A12	
4	Trần Mai Anh	11A12	12A12	
5	Nguyễn Mai Anh	11A9	12A12	
6	Nguyễn Hoàng Anh	11A18	12A12	
7	Nguyễn Ngọc Ánh	11A10	12A12	
8	Đặng Vương Bình	11A5	12A12	
9	Đổng Hoàng Danh	11A5	12A12	
10	Hà Tấn Minh Đạt	11A12	12A12	
11	Phạm Doanh Doanh	11A12	12A12	
12	Tô Thị Hồng Hà	11A7	12A12	
13	Nguyễn Hậu	11A7	12A12	
14	Nguyễn Minh Hiếu	11A8	12A12	
15	Đặng Trình Minh Hoàng	11A8	12A12	
16	Trịnh Quốc Huy	11A12	12A12	
17	Lê Quang Huy	11A14	12A12	
18	Nguyễn Gia Khang	11A6	12A12	
19	Bùi Vinh Khang	11A3	12A12	
20	Hoàng Lâm Khoa	11A4	12A12	
21	Trần Nguyễn Khánh Linh	11A1	12A12	
22	Hoàng Vũ Thế Long	11A8	12A12	
23	Nguyễn Đặng Thảo Ly	11A7	12A12	
24	Lục Lê Khả Mẫn	11A8	12A12	
25	Nguyễn Đức Minh	11A3	12A12	
26	Nguyễn Hoàng Nam	11A17	12A12	
27	Nguyễn Quốc Nam	11A3	12A12	
28	Hồ Thị Thúy Nga	11A10	12A12	
29	Phạm Trần Diệu Ngân	11A15	12A12	
30	Trương Võ Phương Nghi	11A12	12A12	
31	Hoàng Trung Nghĩa	11A10	12A12	
32	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	11A12	12A12	
33	Hoàng Thị Thu Phương	11A7	12A12	
34	Trương Thị Bích Phương	11A8	12A12	
35	Trần Hoàng Minh Quang	11A11	12A12	
36	Nguyễn Như Quỳnh	11A12	12A12	
37	Nguyễn Quốc Tân	11A15	12A12	
38	Nguyễn Huỳnh Anh Tấn	11A10	12A12	
39	Phạm Hồng Thắm	11A6	12A12	
40	Nguyễn Đức Thắng	11A10	12A12	
41	Lê Đức Thành	11A7	12A12	
42	Phạm Phương Thảo	11A12	12A12	
43	Mai Minh Thu	11A10	12A12	
44	Lê Phạm Huyền Trang	11A15	12A12	
45	Nguyễn Bạch Liên Trường	11A12	12A12	
46	Nguyễn Trương Cẩm Tú	11A8	12A12	
47	Võ Minh Tuấn	11A7	12A12	
48	Trần Mỹ Uyên	11A8	12A12	
49	Lê Trần Anh Vũ	11A12	12A12	
50	Võ Thị Phương Vy	11A7	12A12	
51	Nguyễn Thanh Vy	11A7	12A12	
52	Dương Thị Thảo Vy	11A15	12A12	

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 8 năm 2022

DANH SÁCH HỌC SINH KHÔI 12 (CHÍNH THỨC)
NĂM HỌC 2022 - 2023

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	LỚP CŨ	LỚP MỚI	GHI CHÚ
1	Lê Thanh An	11A13	12A13	
2	Đinh Hồng Hoài Ân	11A13	12A13	
3	Phạm Quỳnh Anh	11A13	12A13	
4	Hà Nguyễn Phương Anh	11A14	12A13	
5	Bùi Thị Phương Anh	11A16	12A13	
6	Huỳnh Gia Bảo	11A16	12A13	
7	Trần Minh Đức	11A13	12A13	
8	Trần Đỗ Khánh Dương	11A13	12A13	
9	Lê Thị Hồng Gấm	11A16	12A13	
10	Hồ Việt Hà	11A18	12A13	
11	Phạm Thu Hà	11A18	12A13	
12	Đàm Tuấn Hưng	11A16	12A13	
13	Nguyễn Thụy Kim Hương	11A13	12A13	
14	Nguyễn Thị Quỳnh Hương	11A18	12A13	
15	Phan Nhật Huy	11A13	12A13	
16	Huỳnh Đức Huy	11A18	12A13	
17	Bùi Nguyễn Ngọc Lan	11A15	12A13	
18	Nguyễn Thị Phương Linh	11A16	12A13	
19	Nguyễn Thị Mỹ Linh	11A13	12A13	
20	Phạm Khánh Linh	11A13	12A13	
21	Trần Thị Khánh Linh	11A17	12A13	
22	Nguyễn Trần Yến Linh	11A16	12A13	
23	Nguyễn Thị Thùy Linh	11A14	12A13	
24	Hoàng Ngọc Mai	11A13	12A13	
25	Nguyễn Ngọc Minh	11A14	12A13	
26	Nguyễn Thị Phương Nga	11A13	12A13	
27	Nguyễn Bảo Ngân	11A17	12A13	
28	Lê Thị Kim Ngân	11A13	12A13	
29	La Phương Nguyên	11A13	12A13	
30	Lê Triệu Thảo Nguyên	11A13	12A13	
31	Hồ Hoàng Trọng Nhân	11A16	12A13	
32	Ngô Hà Linh Nhi	11A13	12A13	
33	Nguyễn Nguyễn Yến Nhi	11A13	12A13	
34	Lư Hoàng Yến Nhi	11A16	12A13	
35	Nguyễn Lê Tâm Như	11A13	12A13	
36	Nguyễn Phạm Ánh Như	11A14	12A13	
37	Nguyễn Ngọc Hoài Phương	11A13	12A13	
38	Nguyễn Phạm Thanh Phương	11A13	12A13	
39	Hoàng Khánh Phương	11A18	12A13	
40	Trương Thị Thảo Sương	11A16	12A13	
41	Đỗ Hoàng Thiên Thanh	11A14	12A13	
42	Huỳnh Thị Phương Thảo	11A17	12A13	
43	Nguyễn Thị Hồng Thu	11A13	12A13	
44	Nguyễn Thị Ngọc Thu	11A13	12A13	
45	Huỳnh Ngọc Xuân Thùy	11A18	12A13	
46	Nguyễn Ngọc Thùy Trâm	11A13	12A13	
47	Trần Ngọc Quỳnh Trâm	11A14	12A13	
48	Nguyễn Thu Uyên	11A13	12A13	
49	Bùi Ngọc Phương Uyên	11A16	12A13	
50	Trần Hữu Vương	11A13	12A13	
51	Nguyễn Ngọc Tường Vy	11A13	12A13	
52	Đinh Lê Thanh Vy	11A13	12A13	
53	Triệu Vy	11A13	12A13	
54	Nguyễn Ngọc Như Ý	11A13	12A13	
55	Lê Ngọc Như Ý	11A13	12A13	

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 8 năm 2022

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 12 (CHÍNH THỨC)
NĂM HỌC 2022 - 2023

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH		LỚP CŨ	LỚP MỚI	GHI CHÚ
1	Nguyễn Đình Tuấn	Anh	11A17	12A14	
2	Hà Nguyễn Quỳnh	Anh	11A13	12A14	
3	Nguyễn Ngọc Lan	Anh	11A17	12A14	
4	Nguyễn Hà Thái	Anh	11A17	12A14	
5	Nguyễn Khánh Duy	Bảo	11A14	12A14	
6	Hoàng Gia	Bảo	11A17	12A14	
7	Nguyễn Bích	Châu	11A14	12A14	
8	Tô Ánh	Dương	11A15	12A14	
9	Nguyễn Thị Bảo	Hân	11A14	12A14	
10	Thái Thị	Hiền	11A15	12A14	
11	Trần Thị Bạch	Huệ	11A15	12A14	
12	Lê Thu	Hương	11A17	12A14	
13	Đặng Gia	Huy	11A16	12A14	
14	Lê Minh	Huy	11A15	12A14	
15	Nguyễn	Kenny	11A15	12A14	
16	Lê Duy	Khang	11A18	12A14	
17	Đỗ Trần Duy	Khôi	11A17	12A14	
18	Bùi Anh	Kiệt	11A16	12A14	
19	Huỳnh Nguyễn Bảo	Lâm	11A15	12A14	
20	Nguyễn Hoàng	Lâm	11A15	12A14	
21	Đặng Đoàn Phương	Linh	11A16	12A14	
22	Nguyễn Vũ Phương	Mai	11A16	12A14	
23	Vũ Trần Quang	Minh	11A16	12A14	
24	Nguyễn Kiều	Na	11A18	12A14	
25	Ngô Thị Kim	Ngân	11A18	12A14	
26	Đinh Thị	Ngân	11A13	12A14	
27	Nguyễn Ngọc Bảo	Nghi	11A18	12A14	
28	Nguyễn Thị Duy	Ngọc	HSM	12A14	
29	Phùng Thị Yến	Nhi	11A18	12A14	
30	Trần Ngọc	Nhi	11A18	12A14	
31	Tăng Ái	Như	11A14	12A14	
32	Nguyễn Hoàng Thiện	Phước	11A18	12A14	
33	Vũ Thanh	Phương	11A14	12A14	
34	Nguyễn Ngọc Như	Quỳnh	11A14	12A14	
35	Đinh Tuyết	San	11A17	12A14	
36	Nguyễn Thanh Mỹ	Tâm	11A14	12A14	
37	Phạm Nguyễn Hữu	Thắng	11A15	12A14	
38	Lý Thanh	Thảo	11A14	12A14	
39	Vũ Thị Thu	Thảo	11A18	12A14	
40	Vũ Khang	Thịnh	11A17	12A14	
41	Dương Anh	Thư	11A16	12A14	
42	Nguyễn Thanh Thị Ngọc	Trâm	11A17	12A14	
43	Nguyễn Thị Minh	Trang	11A13	12A14	
44	Lưu Minh	Trí	11A14	12A14	
45	Võ Đức	Trung	11A18	12A14	
46	Nguyễn Quốc	Trung	11A14	12A14	
47	Võ Thị Ngọc	Tú	11A13	12A14	
48	Lê Trần Minh	Tùng	11A16	12A14	
49	Phạm Thanh	Vân	11A17	12A14	
50	Nguyễn Thị Hồng	Vân	11A16	12A14	
51	Trương Ngọc Bảo	Vi	11A16	12A14	
52	Lê Ngọc Hoàng	Vũ	11A17	12A14	
53	Võ Đình	Vương	11A14	12A14	

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 8 năm 2022

DANH SÁCH HỌC SINH KHỎI 12 (CHÍNH THỨC)
NĂM HỌC 2022 - 2023

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	LỚP CŨ	LỚP MỚI	GHI CHÚ
1	Vũ Nguyễn Thủy An	11A17	12A15	
2	Nguyễn Châu Trâm Anh	11A13	12A15	
3	Trần Thị Minh Anh	11A16	12A15	
4	Hứa Ngọc Quỳnh Anh	11A14	12A15	
5	Nguyễn Lê Minh Châu	11A14	12A15	
6	Trương Ngọc Giàu	11A17	12A15	
7	Đào Quốc Sơn Hà	11A16	12A15	
8	Đặng Mai Hân	11A13	12A15	
9	Trần Thụy Ngọc Hân	11A17	12A15	
10	Nguyễn Đức Hoàng	11A15	12A15	
11	Nguyễn Tạ Quốc Hưng	11A18	12A15	
12	Huỳnh Thanh Phi Hương	11A17	12A15	
13	Phạm Minh Huy	11A15	12A15	
14	Nguyễn Nhật Huy	11A18	12A15	
15	Cao Thị Huyền	11A17	12A15	
16	Trần Quang Khải	11A18	12A15	
17	Đặng Nguyên Khang	11A14	12A15	
18	Lê Văn Khoa	11A16	12A15	
19	Vũ Trần Đăng Khôi	11A16	12A15	
20	Huỳnh Tuấn Kiệt	11A13	12A15	
21	Trương Trí Lâm	11A16	12A15	
22	Trần Anh Linh	11A16	12A15	
23	Nguyễn Mậu Hoàng Long	11A15	12A15	
24	Bùi Đức Lương	11A17	12A15	
25	Nguyễn Khánh Ly	11A15	12A15	
26	Lê Nguyễn Minh Mẫn	11A15	12A15	
27	Lữ Quang Minh	11A16	12A15	
28	Nguyễn Văn Minh	11A15	12A15	
29	Dương Thị Thúy Nga	11A18	12A15	
30	Lê Thị Kim Ngân	11A17	12A15	
31	La Phương Nghi	11A16	12A15	
32	Đỗ Mộng Gia Nghi	11A14	12A15	
33	Đặng Bùi Anh Nguyên	11A14	12A15	
34	Nguyễn Ngọc Thảo Nguyên	11A14	12A15	
35	Bùi Nguyễn Phương Nhi	11A17	12A15	
36	Phạm Ngọc Thanh Nhi	11A15	12A15	
37	Trần Thiên Phúc	11A17	12A15	
38	Nguyễn Vũ Đình Quốc	11A14	12A15	
39	Nguyễn Lê Như Quỳnh	11A15	12A15	
40	Vương Ngọc Bảo Quỳnh	11A17	12A15	
41	Nguyễn Hà Huy Tài	11A17	12A15	
42	Nguyễn Hồng Thái	11A17	12A15	
43	Nguyễn Mậu Hoàng Thắng	11A15	12A15	
44	Nguyễn Thị Minh Thư	11A16	12A15	
45	Nguyễn Vũ Mai Thy	11A14	12A15	
46	Nguyễn Ngọc Quế Trân	11A14	12A15	
47	Trịnh Phương Trang	11A18	12A15	
48	Nguyễn Bùi Thu Trang	11A15	12A15	
49	Đặng Vũ Hoàng Trương	11A17	12A15	
50	Nguyễn Thị Anh Tú	11A18	12A15	
51	Trần Hoàng Việt	11A14	12A15	
52	Võ Ngọc Hà Vy	11A17	12A15	

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 8 năm 2022

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 12 (CHÍNH THỨC)
NĂM HỌC 2022 - 2023

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	LỚP CŨ	LỚP MỚI	GHI CHÚ
1	Trần Hoài An	11A14	12A16	
2	Lê Thị Vân Anh	11A18	12A16	
3	Phạm Ngọc Quỳnh Anh	11A16	12A16	
4	Nguyễn Thị Hồng Anh	11A15	12A16	
5	Cao Tuấn Anh	11A16	12A16	
6	Bùi Thị Lan Anh	11A15	12A16	
7	Lê Đoàn Phương Anh	11A17	12A16	
8	Phạm Huỳnh Phương Châu	11A16	12A16	
9	Dương Bảo Châu	11A17	12A16	
10	Nguyễn Hoàng Châu	11A14	12A16	
11	Hoàng Linh Đan	11A17	12A16	
12	Đinh Tấn Đạt	11A17	12A16	
13	Lê Ngọc Diệu	11A15	12A16	
14	Nguyễn Minh Dương	11A18	12A16	
15	Hà Ngọc Phương Giang	11A14	12A16	
16	Phạm Mạnh Hiếu	11A14	12A16	
17	Nguyễn Ngọc Ánh Hoa	11A18	12A16	
18	Lê Hoàng Hoàng	11A13	12A16	
19	Võ Thị Ánh Hồng	11A18	12A16	
20	Lê Minh Hưng	11A14	12A16	
21	Phan Thị Quỳnh Hương	11A15	12A16	
22	Lê Hoàng Gia Huy	11A16	12A16	
23	Hoàng Quang Khải	11A16	12A16	
24	Nguyễn Tuấn Khang	11A14	12A16	
25	Đỗ Đăng Khoa	11A18	12A16	
26	Võ Nguyên Kiệt	11A16	12A16	
27	Nguyễn Hoàng Phi Long	11A13	12A16	
28	Phạm Thế Lực	11A16	12A16	
29	Phạm Thảo Ly	11A18	12A16	
30	Huỳnh Anh Minh	11A16	12A16	
31	Lê Huỳnh Bảo My	11A16	12A16	
32	Phan Thị Hằng Nga	11A18	12A16	
33	Nguyễn Ngọc Nam Nghi	11A18	12A16	
34	Nguyễn Trần Khánh Ngọc	11A16	12A16	
35	Chu Thị Yến Nhi	11A18	12A16	
36	Nguyễn Ngọc Đan Nhi	11A17	12A16	
37	Nguyễn Quỳnh Như	11A17	12A16	
38	Lê Nguyễn Bảo Như	11A17	12A16	
39	Nguyễn Tú Oanh	HSM	12A16	
40	Nguyễn Lê Hoàng Phúc	11A17	12A16	
41	Trần Hoàng Phúc	11A17	12A16	
42	Lê Thị Bích Phượng	HSM	12A16	
43	Nguyễn Anh Quân	11A14	12A16	
44	Phùng Phương Thảo	11A18	12A16	
45	Lê Minh Anh Thư	11A16	12A16	
46	Trần Thái Minh Thư	11A18	12A16	
47	Trần Minh Thư	HL	12A16	
48	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	11A18	12A16	
49	Đinh Quốc Trung	11A18	12A16	
50	Lương Thị Tường Vy	11A17	12A16	
51	Nguyễn Khánh Vy	HSM	12A16	
52	Trần Ngọc Hoàng Yến	11A14	12A16	
53	Nguyễn Thị Hồng Yến	11A14	12A16	
54	Võ Ngọc Hải Yến	11A14	12A16	

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 8 năm 2022

DANH SÁCH HỌC SINH KHỎI 12 (CHÍNH THỨC)
NĂM HỌC 2022 - 2023

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH		LỚP CŨ	LỚP MỚI	GHI CHÚ
1	Nguyễn Vũ Phương	Anh	11A18	12A17	
2	Bùi Lê Minh	Anh	11A16	12A17	
3	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Anh	11A15	12A17	
4	Huỳnh Nhật Minh	Anh	11A15	12A17	
5	Phạm Trần Trâm	Anh	11A15	12A17	
6	Lý Bằng	Bằng	11A15	12A17	
7	Phan Bội	Bội	11A15	12A17	
8	Vũ Thành	Cát	11A15	12A17	
9	Phạm Đình Loan	Chi	11A15	12A17	
10	Nguyễn Thành	Đạt	11A15	12A17	
11	Lê Huỳnh	Đức	11A18	12A17	
12	Nguyễn Đình Bao Quang Anh	Dũng	11A15	12A17	
13	Trần Thanh	Duy	11A17	12A17	
14	Trịnh Kiều	Duyên	11A14	12A17	
15	Đinh Hoàng Kim	Duyên	11A14	12A17	
16	Trương Bảo	Hân	11A15	12A17	
17	Nguyễn Huy	Hoàng	11A15	12A17	
18	Nguyễn Đức	Huy	11A18	12A17	
19	Phạm Trúc	Lam	11A15	12A17	
20	Trần Nguyễn Phương	Ly	11A17	12A17	
21	Lưu Tuyết	Mai	11A13	12A17	
22	Bùi Lê Duy	Mạnh	11A18	12A17	
23	Ngô Quang	Minh	11A13	12A17	
24	Bùi Thiện	Minh	11A14	12A17	
25	Phạm Trang	My	11A17	12A17	
26	Nguyễn Hoàng Giáng	My	11A13	12A17	
27	Bùi Thị Trà	My	11A16	12A17	
28	Trần Hà Kiều	My	11A15	12A17	
29	Trần Hoài	Nam	11A17	12A17	
30	Phạm Trần Hải	Nam	11A17	12A17	
31	Nguyễn Ngọc Phương	Nam	11A14	12A17	
32	Trần Ngọc Thu	Ngân	11A13	12A17	
33	Phan Thị Bảo	Ngọc	11A14	12A17	
34	Nguyễn Hồng	Ngọc	11A17	12A17	
35	Lý Thục	Nhân	11A15	12A17	
36	Thái Thiện	Nhân	11A18	12A17	
37	Đỗ Vũ Yến	Nhi	11A18	12A17	
38	Nguyễn Thị Yến	Nhi	11A16	12A17	
39	Đỗ Minh	Phúc	11A18	12A17	
40	Ngô Kim Yến	Phương	11A17	12A17	
41	Nguyễn Tùng	Quân	11A14	12A17	
42	Trần Thị Như	Quỳnh	11A16	12A17	
43	Vũ Như	Quỳnh	11A14	12A17	
44	Phạm Tuấn	Tài	11A18	12A17	
45	Lê Thị Minh	Thu	11A17	12A17	
46	Cao Minh	Thư	11A18	12A17	
47	Trần Văn	Thuần	11A15	12A17	
48	Phạm Minh	Thức	11A15	12A17	
49	Trần Nguyễn Khánh	Thy	11A16	12A17	
50	Trần Ngọc	Tiên	11A15	12A17	
51	Mai Thị Huyền	Trang	11A16	12A17	
52	Hồ Lê Thanh	Trúc	11A16	12A17	
53	Nguyễn Vũ Minh	Tú	11A16	12A17	
54	Hồ Minh	Tú	11A15	12A17	
55	Bùi Ngọc Phương	Uyên	11A17	12A17	